

Mi-chê Micah

Mục-dịch: Để cảnh-cáo dân của Đức Chúa TRỜI rằng sự phán-xét sắp đến và đưa ra sự tha-thứ cho tất cả những ai hối-cải

Người viết: Mi-chê, sinh đẻ tại Mô-rê-sét, gần Gát, khoảng 20 dặm tây-nam Giê-ru-sa-lem

Viết cho: Dân Y-sơ-ra-ên (vương-quốc miền bắc) và dân Giu-đa (vương-quốc miền nam)

Lúc viết: Có thể trong triều-đại của Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia (742-687 TC (Trước Christ giáng-sinh))

Bối-cảnh: Tình-trạng chính-trị được diễn-tả trong 2 Các Vua 15-20 và 2 Sứ-ký 26-30. Mi-chê là người đồng-thời với Ê-sai và Ô-sê.

Câu gốc: "Ngài đã báo người, ôi loài người, điều thiện là gì; và điều Đức GIA-VÊ đòi-hỏi ở người là gì ngoại trừ thực-hành công-lý, ưa sự từ-tề, và bước đi khiêm-tôn với Đức Chúa TRỜI của người?" (6.8)

Nhân-vật chính: Dân-chúng ở Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem

Các địa-điểm chính: Sa-ma-ri, Giê-ru-sa-lem, Bết-lê-hem

Đặc-tính: Đây là một thí-dụ hay và đẹp về văn thơ Hê-bơ-rơ cổ-điển; có ba phần, mỗi phần bắt đầu chữ "Hãy nghe" (1.2; 3.1; 6.1) và kết-thúc với một lời hứa.

Ý chính: "Tao ghét mày!" nó hét lên, rồi chạy ra khỏi phòng. Những lời từ một đứa con nít, vọt ra như một phi-tiêu. Có lẽ nó đã học các lời đó từ cha hay mẹ nó, hoặc có lẽ nó thốt ra từ cái giếng bên trong có "bản-thể tội-lỗi." Dù trường-hợp nào đi nữa, ghét và thương đã trở thành một ngan-ngữ trong xã-hội, được ném ra một cách cấu-thả.

Cách sử-dụng bừa-bãi các từ "yêu-thương" và "ghét" đã làm cho ý-nghĩa của chúng trông-rõng. Chúng ta không còn hiểu các lời diễn-tả về một Đức Chúa TRỜI yêu-thương lại ghét tội-lỗi. Vì vậy chúng ta hình-dung Đức Chúa TRỜI như là Đấng độn-điền và nhân-tử; và ý-niệm chúng ta về điều Ngài ghét bị ý-niệm sai-lầm của chúng ta làm giảm nhẹ đi.

Các lời của những đấng tiên-tri trái ngược với các ý-niệm sai-lầm thông thường đó của người ta. Lòng căm-ghét của Đức Chúa TRỜI là có thật—bùng cháy, thiêu-đốt, và thiêu-hủy. Ngài ghét tội, và Ngài đứng như một thẩm-phán công-chính, sẵn-sàng đưa ra hình-phạt chính-đáng cho mọi người coi thường luật-lệ của Ngài. Tình yêu-thương của Đức Chúa TRỜI cũng là thật. Thật đến nỗi Ngài đã sai Con Trai Ngài, Đấng Chịu-xức-dầu để cứu-rỗi và chấp-nhận hình-phạt thay chỗ của kẻ phạm tội mà tin-nhận Ngài. Tình yêu-thương và lòng căm-ghét đi đôi với nhau—cả hai đều bất tận, mãnh-liệt không thể cưỡng lại được, và không dò được.

Trong bảy chương ngắn, Mi-chê trình-bày chân-dung thật này của Đức Chúa TRỜI—Chúa toàn-năng ghét tội và thương người phạm tội. Phần lớn quyển sách dành cho sự diễn-tả việc Đức Chúa TRỜI phán-xét Y-sơ-ra-ên (vương-quốc miền bắc), Giu-đa (vương-quốc miền nam), và mọi người. Sự phán-xét này sẽ đến "vì Gia-cốp nổi-loạn và vì tội-lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên" (1.5). Đấng tiên-tri liệt-kê các

tội đáng bị khinh-miệt, gồm có lừa-đạo (2.2), cướp-bóc (2.8), tham-lam (2.9), trác-táng (2.11), áp-bức (3.3), giả-hình (3.4), dị-giáo (3.5), sự bất công (3.9), sự tống-tiên và nói dối (6.12), giết người (7.2), và các sự vi-phạm khác. Sự phán-xét của Đức Chúa TRỜI sẽ đến.

Giữa sự tiên-đoán hủy-diệt quá lớn không thể đỡ được, Mi-chê cho hy-vọng và an-ủi, bởi vì ông cũng diễn-tả tình yêu-thương của Đức Chúa TRỜI. Sự thật là sự phán-xét đó đến chỉ sau khi có vô số cơ-hội để hối-cải, để quay trở lại mà thờ-phượng thật và vâng lời—để "thực-hành công-lý, ưa sự từ-tề, và bước đi khiêm-tôn với Đức Chúa TRỜI..." (6.8). Nhưng ngay cả giữa lúc có sự phán-xét, Đức Chúa TRỜI cũng hứa giải-cứu một thiểu-số những kẻ đã tiếp-tục theo Ngài—"Cũng thế vua của họ cứ đi trước họ, và Đức GIA-VÊ ở đằng đầu của họ" (2.13). Vị Vua đây dĩ-nhiên là Đấng Christ, và chúng ta đọc thấy trong 5.2 là Ngài sẽ ra đời tại Bết-lê-hem, một thôn ít người biết đến trong Giu-đa.

Khi quý vị đọc sách Mi-chê này, xin nhận thấy con giận của Đức Chúa TRỜI đang hoạt-động khi Ngài phán-xét và phạt tội-lỗi. Xin nhìn thấy tình yêu-thương của Đức Chúa TRỜI đang hoạt-động khi Ngài ban sự sống đời đời cho mọi người ăn-năn hối-cải và tin-nhận. Kể đó xin quyết-định gia-nhập vào nhóm người trung-tín còn sót lại trong dân của Đức Chúa TRỜI là những kẻ sống theo ý muốn của Ngài.

Mi-chê 1.1-1.12**1. Xét-xử các thủ-đô (1.1-2.13)***Sự phá-hủy trong Y-sơ-ra-ên và Giu-đa (1.1-1.16)*

1 ¹Lời của ĐỨC GIA-VÊ đã đến cùng Mi-chê, người Mô-rê-sét, trong những ngày của Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia, các vua của Giu-đa, mà người đã thấy về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem.

²Hãy nghe, hỡi các dân, tất cả các người;
 Hãy lắng nghe, hỡi trái đất và mọi thứ nó chứa,
 Và để CHÚA GIA-VÊ làm chứng chống các người,
 CHÚA từ đền-thờ thánh của Ngài.

³Vì kia, ĐỨC GIA-VÊ sẽ đi tới từ chỗ của Ngài.
 Ngài sẽ xuống và giẫm các nơi cao của trái đất.

⁴Các ngọn núi sẽ tan-chảy dưới Ngài,
 Và các thung-lũng sẽ bị chẻ ra,
 Như sáp trước ngọn lửa,
 Như nước bị đổ xuống một chỗ dốc.

⁵Tất cả sự này là vì Gia-cốp nổi-loạn
 Và vì tội-lỗi của nhà Y-sơ-ra-ên.

Sự nổi-loạn của Gia-cốp là gì?
 Nó không phải là Sa-ma-ri sao?

Nơi cao của Giu-đa là gì?

Nó không phải là Giê-ru-sa-lem sao?

⁶Vì Ta sẽ làm cho Sa-ma-ri thành một đồng đống-nát ngoài đồng,

Những chỗ để trồng vườn nho.
 Ta sẽ đổ các hòn đá của nó xuống trong thung-lũng,
 Và sẽ phơi trần các nền của nó.

⁷Tất cả các hình-tượng của nó sẽ bị đập tan.
 Tất cả tiền nó kiếm được sẽ bị đốt bằng lửa,
 Và tất cả hình ảnh của nó Ta sẽ làm tan-hoang,
 Vì nó đã thu góp *chúng* từ lợi tức của một con đi,
 Và cùng lợi tức của một con đi chúng sẽ trở về.

⁸Vì sự này, tôi phải than-van và than-khóc,
 Tôi phải đi chân không và trần-trụi;
 Tôi phải làm một bài ca ai-oán như những con chó rừng
 Và một cuộc than-khóc như những con đà-điều.

⁹Vì vết thương của nó không thể chữa được,
 Vì nó đã đến cùng Giu-đa;
 Nó đã tới cổng của dân ta,
Tức là tới Giê-ru-sa-lem.

¹⁰Chớ nói sự ấy trong Gát,
 Chớ khóc-lóc gì hết.
 Tại Bết-Lê-Áp-ra⁽¹⁾, hãy tự lằn mình trong bụi.

¹¹Hãy đi trên con đường của người trong sự trần-trụi
 xấu-hổ, hỡi cư-dân Sa-phi-rơ⁽²⁾.

Cư-dân Xa-a-nan không trốn thoát.
 Lời ta-thán của Bết-Hê-xen: "Ngài sẽ lấy khỏi người vật
 chống-đỡ nó."

¹²Vì cư-dân Ma-rốt
 Trở nên mệt mỏi trông-đợi điều lành,
 Bởi vì một tai-họa đã giáng xuống từ ĐỨC GIA-VÊ
 Đến cổng của Giê-ru-sa-lem.

Micah 1.1-1.12**1. The trial of the capitals (1.1-2.13)***Destruction in Israel and Judah (1.1-1.16)*

1 ¹The word of YHWH which came to Micah of Moreseth in the days of Jotham, Ahaz, and Hezekiah, kings of Judah, which he saw concerning Samaria and Jerusalem.

²Hear, O peoples, all of you;
 Listen, O earth and all it contains,
 And let the Lord YHWH be a witness against you,
 The Lord from His holy temple.

³For behold, YHWH is coming forth from His place.
 He will come down and tread on the high places of the earth.

⁴The mountains will melt under Him,
 And the valleys will be split,
 Like wax before the fire,

Like water poured down a steep place.

⁵All this is for the rebellion of Jacob
 And for the sins of the house of Israel.

What is the rebellion of Jacob?

Is it not Samaria?

What is the high place of Judah?

Is it not Jerusalem?

⁶For I will make Samaria a heap of ruins of the field,
 Planting places for a vineyard.

I will pour her stones down into the valley,
 And will lay bare her foundations.

⁷All of her idols will be smashed,
 All of her earnings will be burned with fire,
 And all of her images I will make desolate,
 For she collected *them* from a harlot's earnings,
 And to the earnings of a harlot they will return.

⁸Because of this I must lament and wail,
 I must go barefoot and naked;
 I must make a lament like the jackals
 And a mourning like the ostriches.

⁹For her wound is incurable,
 For it has come to Judah;

It has reached the gate of my people,
Even to Jerusalem.

¹⁰Tell it not in Gath,
 Weep not at all.

At Beth-le-aphrah roll yourself in the dust.

¹¹Go on your way, inhabitant of Shaphir, in shameful
 nakedness.

The inhabitant of Zaanan does not escape.

The lamentation of Beth-ezel: "He will take from you its
 support."

¹²For the inhabitant of Maroth
 Becomes weak waiting for good,

Because a calamity has come down from YHWH
 To the gate of Jerusalem.

¹Bết-Lê-Áp-ra nghĩa là nhà bằng bụi²Sa-phi-rơ nghĩa là sự thích-thú

Micah 1.13-2.9

¹³Harness the chariot to the team of horses,
O inhabitant of Lachish—
She was the beginning of sin
To the daughter of Zion—
Because in you were found
The rebellious acts of Israel.
¹⁴Therefore, you will give parting gifts
On behalf of Moresheth-gath;
The houses of Achzib *will* become a deception
To the kings of Israel.
¹⁵Moreover, I will bring on you
The one who takes possession,
O inhabitant of Mareshah.
The glory of Israel will enter Adullam.
¹⁶Make yourself bald and cut off your hair,
Because of the children of your delight;
Extend your baldness like the eagle,
For they will go from you into exile.

Woe to oppressors (2.1-2.13)

2 ¹Woe to those who scheme iniquity,
Who work out evil on their beds!
When the morning comes, they do it,
For it is in the power of their hands.
²They covet fields and then seize *them*,
And houses, and take *them* away.
They oppress a man and his house,
A man and his inheritance.
³Therefore, thus says YHWH,
"Behold, I am planning against this family a calamity
From which you cannot remove your necks;
And you will not walk haughtily,
For it will be an evil time.
⁴On that day they will take up against you a taunt
And utter a bitter lamentation *and* say,
'We are completely destroyed!
He exchanges the portion of my people;
How He removes it from me!
To the apostate He apportions our fields.'
⁵Therefore, you will have no one stretching a measuring
line
For you by lot in the assembly of YHWH.
⁶'Do not speak out,' *so* they speak out.
But if they do not speak out concerning these things,
Reproaches will not be turned back.
⁷Is it being said, O house of Jacob:
'Is the Spirit of YHWH impatient?
Are these His doings?'
Do not My words do good
To the one walking uprightly?
⁸And yesterday My people have arisen as an enemy—
You strip the robe off the garment
From unsuspecting passers-by,
From those returned from war.
⁹The women of My people you evict,
Each *one* from her pleasant house.
From her children you take My splendor forever.

Mi-chê 1.13-2.9

¹³Hãy thẳng bầy ngựa vào cỗ xe,
Ôi cư-dân La-ki —
Nó đã là khởi đầu của tội-lỗi
Cho con gái Si-ôn—
Bởi vì, đã bị tìm thấy trong ngươi,
Các hành-động nổi-loạn của Y-sơ-ra-ên.
¹⁴Bởi vậy, ngươi sẽ cho các lễ-vật đưa đường
Thay mặt cho Mô-rê-sét-Gát;
Nhà-cửa của A-c-xíp sẽ trở thành một sự lừa-đối
Đối với các vua Y-sơ-ra-ên.
¹⁵Hơn nữa, Ta sẽ đem đến trên ngươi
Kẻ lấy tài-sản,
Ôi cư-dân Ma-rê-sa.
Vinh-quang của Y-sơ-ra-ên sẽ đi vào A-đu-lam.
¹⁶Hãy tự làm sỏi đầu và cạo hết tóc của ngươi,
Vì con cái của ngươi mà ngươi ưa-thích;
Hãy kéo dài sự sỏi đầu của ngươi như con đại-bàng,
Vì chúng sẽ rời ngươi mà đi lưu-đày.

Thống-khổ cho những kẻ áp-bức (2.1-2.13)

2 ¹Khốn cho những kẻ mưu điều độc-ác,
Là kẻ tính-toán điều gian-ác trên giường của nó!
Khi buổi sáng đến, chúng thực-hiện điều đó,
Vì nó ở trong quyền-lực của bàn tay chúng
²Chúng tham các cánh đồng và chúng cướp lấy,
Và tham nhà-cửa, và lấy *chúng* đi.
Chúng áp-bức một người và nhà của hắn,
Cả hắn lẫn di-sản của hắn.
³Cho nên, Đức GIA-VÊ phán như vậy:
"Này, Ta đang định giáng họa lên gia-đình này
Tại họa mà các ngươi không thể dời cổ của ngươi khỏi;
Và các ngươi sẽ không bước đi một cách ngao-mạn,
Vì đó sẽ là một thời xấu-xa.
⁴Vào ngày đó, chúng sẽ mắng-nhiếc các ngươi
Và thốt ra một bài ai-ca cay-đắng rằng:
'Chúng ta hoàn-toàn bị diệt!
Ngài đổi phần chia của dân ta;
Làm sao Ngài dời nó khỏi ta được!
Cho kẻ phản bội, Ngài chia các cánh đồng của chúng ta.'
⁵Cho nên, các ngươi sẽ không có một ai giảng thước
Cho ngươi theo lô trong hội-đồng của Đức GIA-VÊ.
⁶'Chớ lên tiếng,' chúng lên tiếng *như vậy*.
Nhưng nếu họ không lên tiếng về các việc này,
Thì sự si-nhục sẽ không bị trở về.
⁷"Hỡi nhà Gia-cóp, phải chăng có câu:
'Có phải Linh của Đức GIA-VÊ không kiên-nhẫn?
Có phải các sự này là việc làm của Ngài?'
Có phải các lời của Ta chẳng làm điều tốt
Cho kẻ bước đi một cách ngay-thẳng sao?
⁸Và hôm qua dân Ta đã dấy lên như một kẻ thù—
Các ngươi lột áo dài *bên ngoài* khỏi quần-áo *bên trong*
Từ các kẻ quàng đường không để phòng
Từ những kẻ trở về từ chiến-cuộc.
⁹"Các người đàn-bà của dân Ta, các người đuổi,
Mỗi *đưa* khỏi căn nhà êm ả của nó.
Khỏi con cái của nó, các ngươi lấy đi huy-hoàng của Ta
mãi mãi.

Mi-chê 2.10-3.8

¹⁰Hãy chỗi dậy và đi đi,
Vì đây không phải là chỗ nghỉ-ngơi
Vì sự ô-úế mang đến sự hủy diệt,
Một sự hủy diệt đau-đớn.
¹¹Nếu một người bước đi theo gió và dối-trá
Đã nói dối:
'Ta sẽ nói cho người về rượu nho và rượu mạnh.'
Thì hẳn là phát-ngôn-viên của dân này.
¹²"Ta chắc sẽ tụ-hợp tất cả bọn người lại, Gia-cốp,
Ta chắc sẽ nhóm phân sót lại của Y-sơ-ra-ên.
Ta sẽ xếp chúng với nhau như bầy chiên trong bãi rào;
Như một bầy chiên giữa đồng cỏ của nó
Chúng sẽ ồn-ào với người ta.
¹³Kẻ mở đường đi lên trước chúng;
Chúng phá ra, đi xuyên qua cổng, và đi ra ngoài bởi nó.
Cũng thế vua của họ cứ đi trước họ,
Và Đức GIA-VÊ ở đằng đầu của họ."

2. Sự xét-xử các nhà lãnh-đạo (3.1-5.15)

Những người cai-trị bị tố-giác (3.1-3.12)

3¹Và ta đã nói:
"Hãy nghe bây giờ các đầu-trưởng của Gia-cốp
Và các kẻ cai-trị nhà Y-sơ-ra-ên.
Công-lý chẳng phải để các người biết hay sao?
²Các người ghét điều lành và thích điều dữ,
Là các kẻ lột da của chúng khỏi người chúng,
Và róc thịt chúng khỏi xương của chúng,
³Và ăn thịt của dân ta,
Lột da của chúng khỏi người chúng,
Bẻ xương của chúng,
Và chặt chúng ra như để nấu trong nồi
Và như thịt trong chảo."
⁴Lúc đó chúng sẽ kêu la cùng Đức GIA-VÊ,
Nhưng Ngài sẽ không trả lời chúng.
Thay vì, Ngài sẽ giấu mặt Ngài khỏi chúng vào lúc đó,
Bởi vì chúng đã quen làm việc ác.

⁵Đức GIA-VÊ phán như vậy về các kẻ tiên-tri
Là các kẻ dẫn-dắt dân tôi đi lạc;
Khi chúng có cái gì đó để cắn bằng răng của chúng,
Chúng kêu gào: "Bình-an,"
Nhưng chống lại kẻ không để vật gì trong miệng chúng,
Chúng tuyên-bố thánh-chiến.
⁶Bởi vậy sẽ là ban đêm cho các người—không có sự
hiện-thấy,
Và là sự tối-tăm cho các người—không có tài bói.
Mặt trời sẽ lặn trên các kẻ tiên-tri đó,
Và ban ngày sẽ thành tối tăm trên chúng.
⁷Những kẻ tiên-kiến sẽ xấu-hổ
Và những kẻ bói-toán sẽ mắc cỡ.
Quả thật, hết thầy chúng sẽ che râu của chúng
Bởi vì chẳng có một lời đáp nào từ Đức Chúa TRỜI.
⁸Mặt khác, tôi được đầy-dẫy quyền-năng—
Đầy-dẫy Linh của Đức GIA-VÊ—
Và đầy-dẫy công-lý và lòng can-đảm
Để cho Gia-cốp biết về hành-động phản-loạn của nó,
Tức là cho Y-sơ-ra-ên biết về tội của nó.

Micah 2.10-3.8

¹⁰Arise and go,
For this is no place of rest
Because of the uncleanness that brings on destruction,
A painful destruction.
¹¹If a man walking after wind and falsehood
Had told lies *and said*,
'I will speak out to you concerning wine and liquor,'
He would be spokesman to this people.
¹²"I will surely assemble all of you, Jacob,
I will surely gather the remnant of Israel.
I will put them together like sheep in the fold;
Like a flock in the midst of its pasture
They will be noisy with men.
¹³The breaker goes up before them;
They break out, pass through the gate, and go out by it.
So their king goes on before them,
And YHWH at their head."

2. The trial of the leaders (3.1-5.15)

Rulers denounced (3.1-3.12)

3¹And I said,
"Hear now, heads of Jacob
And rulers of the house of Israel.
Is it not for you to know justice?
²You who hate good and love evil,
Who tear off their skin from them
And their flesh from their bones,
³And who eat the flesh of my people,
Strip off their skin from them,
Break their bones,
And chop *them* up as for the pot
And as meat in a kettle."
⁴Then they will cry out to YHWH,
But He will not answer them.
Instead, He will hide His face from them at that time,
Because they have practiced evil deeds.

⁵Thus says YHWH concerning the prophets
Who lead my people astray;
When they have *something* to bite with their teeth,
They cry, "Peace,"
But against him who puts nothing in their mouths,
They declare holy war.
⁶Therefore it *will be* night for you—without vision,
And darkness for you—without divination.
The sun will go down on the prophets,
And the day will become dark over them.
⁷The seers will be ashamed
And the diviners will be embarrassed.
Indeed, they will all cover *their* mustache
Because there is no answer from God.
⁸On the other hand I am filled with power—
With the Spirit of YHWH—
And with justice and courage
To make known to Jacob his rebellious act,
Even to Israel his sin.

Micah 3.9-4.8

⁹Now hear this, heads of the house of Jacob
And rulers of the house of Israel,
Who abhor justice
And twist everything that is straight,
¹⁰Who build Zion with bloodshed
And Yer-oo-shaw-lame' with violent injustice.
¹¹Her leaders pronounce judgment for a bribe,
Her priests instruct for a price,
And her prophets divine for money.
Yet they lean on YHWH saying,
"Is not YHWH in our midst?
Calamity will not come upon us."
¹²Therefore, on account of you,
Zion will be plowed as a field,
Jerusalem will become a heap of ruins,
And the mountain of the temple *will become* high places
of a forest.

Peaceful latter days (4.1-4.14)

4 ¹And it will come about in the last days
That the mountain of the house of YHWH
Will be established as the chief of the mountains.
It will be raised above the hills,
And the peoples will stream to it.
²And many nations will come and say,
"Come and let us go up to the mountain of YHWH
And to the house of the God of Jacob,
That He may teach us about His ways
And that we may walk in His path,"
For from Zion will go forth the law,
Even the word of YHWH from Jerusalem.
³And He will judge between many peoples
And render decisions for mighty, distant nations.
Then they will hammer their swords into plowshares
And their spears into pruning hooks,
Nation will not lift up sword against nation,
And never again will they learn for war.
⁴And each of them will sit under his vine
And under his fig tree,
With no one to make *them* afraid,
For the mouth of YHWH of hosts has spoken.
⁵Though all the peoples walk
Each in the name of his god,
As for us, we will walk
In the name of YHWH our God forever and ever.

⁶"In that day," declares YHWH,
"I will assemble the lame,
And gather the outcasts
Even those whom I have afflicted.
⁷I will make the lame a remnant,
And the outcasts a strong nation,
And YHWH will reign over them in Mount Zion
From now on and forever.
⁸And as for you, tower of the flock,
Hill of the daughter of Zion,
To you it will come—
Even the former dominion will come,
The kingdom of the daughter of Jerusalem.

Mi-chê 3.9-4.8

⁹Bây giờ, nghe đây, các đầu-trưởng của nhà Gia-cóp
Và các kẻ cai-trị của nhà Y-sơ-ra-ên,
Là những kẻ căm-ghét công-ly
Và bẻ cong mọi sự ngay-thẳng,
¹⁰Là những kẻ xây-dựng Si-ôn bằng máu đổ
Và Giê-ru-sa-lem bằng sự bất công hung-bạo.
¹¹Những kẻ lãnh-đạo của nó ra án vì *bị* hối-lộ,
Các thầy tế-lễ của nó dạy dỗ vì tiền,
Và những kẻ tiên-tri của nó tiên-đoán vì tiền.
Vậy mà chúng lại dựa vào *Đức* GIA-VÊ, nói:
"*Đức* GIA-VÊ không ở giữa chúng ta ư?
Tai-họa sẽ không đến trên chúng ta đâu."
¹²Cho nên, vì có các người,
Si-ôn sẽ bị cày như một cánh đồng,
Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành một đồng đống-nát,
Và ngọn núi có đền-thờ *trở thành* các nơi cao có rừng.

Những ngày sau rốt hòa-bình (4.1-4.14)

4 ¹Và sẽ xây ra trong những ngày sau rốt
Rằng ngọn núi có đền của *Đức* GIA-VÊ
Sẽ được lập làm núi trưởng của các núi.
Nó sẽ được nâng cao hơn các ngọn đồi,
Và các dân-tộc sẽ chảy tới nó.
²Và nhiều quốc-gia sẽ đến và nói:
"Đến và chúng ta hãy đi lên tới núi của *Đức* GIA-VÊ
Và tới đền của *Đức* Chúa TRỜI của Gia-cóp,
Đề Ngài có thể dạy chúng ta về đường-lối của Ngài
Và đề chúng ta có thể bước đi trong lối của Ngài."
Vì từ Si-ôn sẽ đi ra luật-pháp ấy,
Tức là lời của *Đức* GIA-VÊ từ Giê-ru-sa-lem.
³Và Ngài sẽ phán-xét giữa nhiều dân-tộc
Và đưa ra các quyết-định cho những nước mạnh, ở xa.
Lúc đó họ sẽ đập gươm của họ thành các lưỡi cày
Và giáo của họ thành các lưỡi liềm tia xén,
Quốc-gia này sẽ chẳng quơ kiếm lên chống quốc-gia nọ,
Và sẽ chẳng bao giờ chúng lại học tập cho chiến-tranh.
⁴Và mỗi đứa trong bọn sẽ ngồi dưới gốc nho của nó
Và dưới cây vả của nó,
Không có ai làm *nó* sợ,
Vì miệng *Đức* GIA-VÊ vạn-quân đã phán.
⁵Dẫu mọi dân-tộc đều bước đi
Mỗi *dân-tộc* trong danh của thần nó,
Còn chúng ta, chúng ta sẽ bước đi
Trong danh GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của chúng ta mãi
mãi và vô-cùng.

⁶"Trong ngày đó," *Đức* GIA-VÊ tuyên-bố,
"Ta sẽ tập-hợp những kẻ què,
Và nhóm những kẻ bị ruồng-bỏ,
Ngay cả những kẻ Ta đã giáng họa.
⁷Ta sẽ làm những kẻ què sống sót,
Và những kẻ đã bị ruồng-bỏ thành một quốc-gia mạnh,
Và GIA-VÊ sẽ trị-vì chúng tại núi Si-ôn
Từ bây giờ trở đi và mãi mãi.
⁸Còn về phần người, tháp của bây,
Đồi của con gái Si-ôn,
Cùng người nó sẽ đến—
Tức là quyền thế trước kia sẽ đến,
Vương-quốc của con gái Giê-ru-sa-lem.

Mi-chê 4.9-5.4

9"Bây giờ, tại sao ngươi kêu lớn tiếng?
Có phải không có một ông vua nào giữa ngươi,
Hay có phải người cố-vấn của ngươi đã bị tiêu ròi,
Sự quẫn-quại đó đã chụp ngươi như một người đàn-bà
trong cơn đau đẻ?
10Oằn mình và rặn đẻ ra,
Hỡi con gái Si-ôn,
Như một người đàn-bà trong cơn đau đẻ,
Vì bây giờ ngươi sẽ đi ra khỏi thành,
Ở ngoài đồng,
Và đi đến Ba-by-lôn.
Ở đó ngươi sẽ được giải-cứ;
Ở đó GIA-VÊ sẽ chuộc ngươi
Khỏi bàn tay của những kẻ thù ngươi.
11Và bây giờ, có nhiều nước đã tập-hợp chống ngươi
Là những kẻ nói: 'Hãy để nó dơ bẩn,
Và hãy để con mắt của chúng ta nhìn Si-ôn há-hê.'
12Nhưng chúng không biết tư-tưởng của GIA-VÊ,
Và chúng không hiểu mục-đích của Ngài;
Vì Ngài đã gom chúng tới sân đập lúa như các bó lúa,
13"Hãy chỗi dậy và đập, con gái Si-ôn,
Vì sừng của ngươi Ta sẽ làm thành sắt
Và móng của ngươi Ta sẽ làm thành đồng,
Để ngươi có thể nghiền-nát nhiều dân-tộc,
Để ngươi có thể hiến cho GIA-VÊ lợi-lộc bất-chính của
chúng
Và của-cải của chúng cho Chúa của tất cả trái đất.
¹⁴Bây giờ nhóm các ngươi lại thành toán, hỡi con gái
của các toán;
Chúng đã vây-hãm chúng ta;
Với một cây roi, chúng sẽ đánh vị thẩm-phán của Y-sơ-
ra-ên trên má.

Sự ra đời của vị Vua tại Bết-lê-hem (5.1-5.14)

5¹"Nhưng về phần ngươi, hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta,
Quá nhỏ giữa các chi-tộc của Giu-đa,
Từ ngươi, một Đấng sẽ đi ra vì Ta để cai-trị trong Y-sơ-
ra-ên.
Xuất xứ của Ngài là từ trước lâu rồi,
Từ các ngày thuộc về đời đời."
2Bởi vậy, Ngài sẽ phó chúng cho đến thời-điểm ấy
Khi người đàn-bà đau đẻ đã sinh ra một đứa con.
Lúc đó các kẻ còn lại trong các anh em của Ngài
Sẽ trở lại với những con trai của Y-sơ-ra-ên.
3Và Ngài sẽ chỗi dậy và chặn bầy
Bằng sức mạnh của GIA-VÊ,
Trong sự oai-nghi của danh GIA-VÊ Chúa TRỜI của
Ngài.
Và chúng sẽ tiếp-tục tồn-tại,
Bởi vì bây giờ Ngài sẽ là vĩ-đại
Tới các đầu-cùng của trái đất.
4Và Đấng này sẽ là sự bình-an.
Khi người A-si-ri xâm-lãng đất của chúng ta,
Khi hấn đập trên các thành-trị của chúng ta,
Thì chúng ta sẽ nổi lên chống lại hấn
Bầy kẻ chặn và tám kẻ lãnh-đạo của người ta.

¹các bản Thánh Kinh khác câu 5.1

²các bản Thánh Kinh khác câu 5.2

Micah 4.9-5.4

9"Now, why do you cry out loudly?
Is there no king among you,
Or has your counselor perished,
That agony has gripped you like a woman in childbirth?
10Writhe and labor to give birth,
Daughter of Zion,
Like a woman in childbirth,
For now you will go out of the city,
Dwell in the field,
And go to Babylon.
There you will be rescued;
There YHWH will redeem you
From the hand of your enemies.
11And now many nations have been assembled against
you
Who say, 'Let her be polluted,
And let our eyes gloat over Zion,'
12But they do not know the thoughts of YHWH,
And they do not understand His purpose;
For He has gathered them like sheaves to the threshing
floor,
13"Arise and thresh, daughter of Zion,
For your horn I will make iron
And your hoofs I will make bronze,
That you may pulverize many peoples,
That you may devote to YHWH their unjust gain
And their wealth to the Lord of all the earth.
14Now muster yourselves in troops, daughter of troops;
They have laid siege against us;
With a rod they will smite the judge of Israel on the
cheek.

Birth of the King in Bethlehem (5.1-5.14)

5¹"But as for you, Bethlehem Ephrathah,
Too little to be among the clans of Judah,
From you One will go forth for Me to be ruler in
Israel.
His goings forth are from long ago,
From the days of eternity."
2Therefore, He will give them *up* until the time
When she who is in labor has borne a child.
Then the remainder of His brethren
Will return to the sons of Israel.
3And He will arise and shepherd *His flock*
In the strength of YHWH,
In the majesty of the name of YHWH His God.
And they will remain,
Because now He will be great
To the ends of the earth.
4And this One will be *our* peace.
When the Assyrian invades our land,
When he tramples on our citadels,
Then we will raise against him
Seven shepherds and eight leaders of men.

Micah 5.5-6.3

⁵And they will shepherd the land of Assyria with the sword,
The land of Nimrod at its entrances;
And He will deliver us from the Assyrian
When he attacks our land
And when he tramples our territory.

⁶Then the remnant of Jacob
Will be among many peoples
Like dew from YHWH,
Like showers on vegetation
Which do not wait for man
Or delay for the sons of men.

⁷And the remnant of Jacob
Will be among the nations,
Among many peoples
Like a lion among the beasts of the forest,
Like a young lion among flocks of sheep,
Which, if he passes through,
Tramples down and tears,
And there is none to rescue.
⁸Your hand will be lifted up against Your adversaries,
And all Your enemies will be cut off.

⁹"And it will be in that day," declares YHWH,
"That I will cut off your horses from among you
And destroy your chariots.

¹⁰I will also cut off the cities of your land
And tear down all your fortifications.

¹¹I will cut off sorceries from your hand,
And you will have fortunetellers no more.

¹²"I will cut off your carved images
And your *sacred* pillars from among you,
So that you will no longer bow down
To the work of your hands.

¹³I will root out your Asherim from among you
And destroy your cities.

¹⁴And I will execute vengeance in anger and wrath
On the nations which have not obeyed."

3. *The trial of the people (6.1-7.20)*

God's indictment of His people (6.1-6.5)

6¹Hear now what YHWH is saying,
"Arise, plead your case with the mountains,
And let the hills hear your voice.
²Listen, you mountains, to the indictment of YHWH,
And you enduring foundations of the earth,
Because YHWH has a case against His people;
Even with Israel He will dispute.
³My people, what have I done to you,
And how have I wearied you?
Answer Me.

Mi-chê 5.5-6.3

⁵Và chúng sẽ chăn đất A-si-ri với thanh gươm,
Đất Nim-rôt nơi các ngõ vào của nó;
Và Ngài sẽ giải-phóng chúng ta khỏi người A-si-ri
Khi hán tấn-công xứ chúng ta
Và khi hán giẫm-đạp lãnh-thổ chúng ta.

⁶Đoạn phần sót lại của Gia-cốp
Sẽ ở giữa nhiều dân-tộc
Giống như sương từ GIA-VÊ,
Giống như mưa rào trên cây cỏ
Là những thứ không chờ-đợi loài người
Cũng không chậm trễ vì những con trai người ta.

⁷Và phần sót lại của Gia-cốp
Sẽ ở giữa các quốc-gia,
Giữa nhiều dân-tộc
Như một con sư-tử giữa các thú rừng,
Như một con sư-tử to giữa các bầy chiên,
Là con thú khi đi ngang qua,
Giẫm-đạp và xé,
Và không có người nào để giải-cứu.

⁸Bàn tay của Chúa sẽ được nâng lên chống lại các kẻ
cừu-địch của Chúa,
Và tất cả những kẻ thù của Chúa sẽ bị trừ-diệt.

⁹"Và sẽ xảy ra trong ngày đó," *Đức* GIA-VÊ tuyên-bố,
"Ta sẽ trừ-khử những con ngựa của người khỏi giữa
người

Và phá-hủy các cỗ xe của người.

¹⁰Ta cũng sẽ trừ-diệt các thành-thị của xứ người
Và đánh sập mọi đôn-lũy của người.

¹¹Ta sẽ trừ-diệt các kẻ đồng-bóng khỏi tay người,
Và người sẽ không có những thầy bói nữa.

¹²Ta sẽ trừ-diệt các hình-chạm của người
Và các trụ của người khỏi giữa người,
Để người sẽ không còn cúi lạy

Công trình của bàn tay người nữa.

¹³Ta sẽ bứng các tượng Át-tạt-tê của người khỏi giữa
người

Và phá-hủy các thành-thị của người.

¹⁴Và Ta sẽ làm việc báo-thù trong cơn giận và thịnh-nộ
Trên các quốc-gia đã chẳng vâng lời."

3. *Sự xét-xử dân ấy (6.1-7.20)*

Sự Đức Chúa TRỜI buộc-tội dân Ngài (6.1-6.5)

6¹Bây giờ hãy nghe điều *Đức* GIA-VÊ đang phán:

"Dậy đi, hãy bảo chữa trường-hợp của người với các
ngọn núi,

Và hãy để các ngọn đồi nghe tiếng của người.

²Hãy lắng nghe, các người những ngọn núi, sự buộc-tội
của GIA-VÊ,

Các người, nền bền vững của trái đất,

Bởi vì GIA-VÊ có một trường hợp chống dân Ngài;
Tức là với Y-sơ-ra-ên, Ngài sẽ tranh chấp.

³*Hỡi* dân Ta, Ta đã làm cho người điều gì,
Và Ta đã làm người mệt-nhọc như thế nào?
Hãy trả lời Ta đi.

Mi-chê 6.4-6.16

4Quả thật, Ta đã đem ngươi lên từ xứ Ê-díp-tô¹⁾,
 Và đã chuộc ngươi từ nhà nô-lệ,
 Và Ta đã sai trước mặt ngươi Môi-se, A-rôn và Mi-ri-
 am.

5Hỡi dân Ta, bây giờ hãy nhớ lại
 Ba-lác vua Mô-áp đã xin cổ vấn điều gì,
 Và Bi-lê-am con trai của Bê-ô đã trả lời vua điều gì,
 Và từ Si-tim đến Ghinh-ganh,
 Để ngươi có thể biết các hành-động công-chính của
 GIA-VÊ."

Điều Đức Chúa Trời đòi-hỏi ở loài người (6.6-6.16)

6Tôi sẽ đến cùng Đức GIA-VÊ với vật gì
 Và lạy trước mặt Đức Chúa TRỜI trên cao?
 Có phải tôi sẽ đến cùng Ngài với những của-lễ thiêu,
 Với những con bê một tuổi?

7Đức GIA-VÊ có ham thích hàng ngàn chiên đực,
 Hằng vạn con sông dầu *ấn*?
 Có phải tôi sẽ dâng con đầu-lòng của tôi *cho* các hành-
 động phân-loạn của tôi

Trái của thân-thể tôi cho tội của hồn tôi?
 8Ngài đã bảo ngươi, ôi loài người, điều thiện là gì;
 Và điều Đức GIA-VÊ đòi-hỏi ở người là gì
 Ngoại trừ thực-hành công-lý, ưa sự từ-tế,
 Và bước đi khiêm-tốn với Đức Chúa TRỜI của ngươi?

9Tiếng của Đức GIA-VÊ sẽ kêu tới thành-thị này—
 Và ấy là sự khôn-gnan hợp-lý để kinh-sợ danh Chúa:
 "Nghe đây, ôi chi-tộc. Ai đã chỉ-định thời-điểm của nó?

10"Há còn có một người nào trong nhà độc-ác,
 Cùng với báu-vật của sự độc-ác,
 Và sự cân non bị rủa-sả sao?

11"Ta có thể biện minh cho những cân gian
 Và một cái bao chứa những trái cân giả-dối ư?

12"Vì những kẻ giàu trong thành *này* đầy cường-bạo,
 Cư-dân của nó đều nói các lời dối-trá,
 Và lưỡi của chúng đều dối-trá trong miệng của chúng.

13Vì vậy Ta cũng sẽ gây bệnh, đánh ngươi xuống,
 Làm *người* tan-hoang vì tội lỗi của ngươi.

14Ngươi sẽ ăn, nhưng ngươi sẽ chẳng no,
 Và sự hèn-hạ của ngươi sẽ ở giữa ngươi.
 Ngươi sẽ dẹp đi,

Nhưng ngươi sẽ không bảo-tồn được cái gì,
 Và điều ngươi bảo-tồn được, Ta sẽ phó cho gươm.

15Ngươi sẽ gieo, song ngươi vẫn không gặt được.
 Ngươi sẽ đập ô-li-ve, nhưng sẽ không xúc được dầu cho
 ngươi;

Sẽ *đap* nho, nhưng ngươi sẽ không uống được rượu nho.

16Những luật-lệ của Ôm-ri
 Và mọi việc làm của nhà A-háp đều được quan sát;
 Và trong phương-kế của chúng, các ngươi bước đi.
 Bởi vậy, Ta sẽ phó ngươi cho sự hủy-diệt,
 Và cư-dân của ngươi cho sự chế-nhạo,
 Và các ngươi sẽ mang lấy điều sỉ-nhục của dân Ta."

Micah 6.4-6.16

4Indeed, I brought you up from the land of Egypt
 And ransomed you from the house of slavery,
 And I sent before you Moses, Aaron, and Miriam.

5My people, remember now
 What Balak king of Moab counseled
 And what Balaam son of Beor answered him,
 And from Shittim to Gilgal,
 In order that you might know the righteous acts of
 YHWH."

What God requires of man (6.6-6.16)

6With what shall I come to YHWH
 And bow myself before the God on high?
 Shall I come to Him with burnt offerings,
 With yearling calves?

7Does YHWH take delight in thousands of rams,
 In ten thousand rivers of oil?
 Shall I present my first-born *for* my rebellious acts,
 The fruit of my body for the sin of my soul?

8He has told you, O man, what is good;
 And what does YHWH require of you
 But to do justice, to love kindness,
 And to walk humbly with your God?

9The voice of YHWH will call to the city—
 And it is sound wisdom to fear Thy name:
 "Hear, O tribe. Who has appointed its time?"

10Is there yet a man in the wicked house,
 Along with treasures of wickedness,
 And a short measure *that is* cursed?

11Can I justify wicked scales
 And a bag of deceptive weights?

12For the rich men of *the* city are full of violence,
 Her residents speak lies,
 And their tongue is deceitful in their mouth.

13So also I will make *you* sick, striking you down,
 Desolating *you* because of your sins.

14You *will* eat, but you will not be satisfied,
 And your vileness will be in your midst.
 You will *try* to remove *for safekeeping*,

But you will not preserve anything,
 And what you do preserve I will give to the sword.

15You will sow but you still not reap.
 You will tread the olive but will not anoint yourself with
 oil;

And the grapes, but you will not drink wine.

16The statutes of Omri
 And all the works of the house of Ahab are observed;
 And in their devices you walk.

Therefore, I will give you up for destruction
 And your inhabitants for derision,
 And you will bear the reproach of My people."

¹tức là Ai Cập

Micah 7.1-7.13*The prophet acknowledges (7.1-7.6)*

7 ¹Woe is me! For I am
 Like the fruit pickers and the grape gatherers.
 There is not a cluster of grapes to eat,
 Or a first-ripe fig *which* my soul crave.
²The godly person has perished from the land,
 And there is no upright *person* among men.
 All of them lie in wait for bloodshed:
 Each of them hunts the other with a net.
³Concerning evil, both hands do it well.
 The prince asks, also the judge, for a bribe
 And a great man speaks the desire of his soul;
 So they weave it together.
⁴The best of them is like a briar,
 The most upright like a thorn hedge.
 The day when you post a watchman,
 Your punishment will come.
 Then their confusion will occur.
⁵Do not trust in a neighbor;
 Do not have confidence in a friend.
 From her who lies in your bosom
 Guard your lips.
⁶For son treats father contemptuously.
 Daughter rises up against her mother,
 Daughter-in-law against her mother-in-law;
 A man's enemies are the men of his own household.

God is the source of salvation and light (7.7-7.20)

⁷But as for me, I will watch expectantly for YHWH;
 I will wait for the God of my salvation.
 My God will hear me.
⁸Do not rejoice over me, O my enemy.
 Though I fall I will rise;
 Though I dwell in darkness, YHWH is a light for me.

⁹I will bear the indignation of YHWH
 Because I have sinned against Him,
 Until He pleads my case and executes justice for me.
 He will bring me out to the light,
 And I will see His righteousness.

¹⁰Then my enemy will see,
 And shame will cover her who said to me,
 "Where is YHWH your God?"
 My eyes will look on her;
 At that time she will be trampled down,
 Like mire of the streets.

¹¹*It will be* a day for building your walls.
 On that day will your boundary be extended.

¹²*It will be* a day when they will come to you
 From Assyria and the cities of Egypt,
 From Egypt even to the River,
 Even from sea to sea and mountain to mountain.

¹³And the earth will become desolate because of her inhabitants,
 On account of the fruit of their deeds.

Mi-chê 7.1-7.13*Đấng tiên-tri thừa-nhận (7.1-7.7.6)*

7 ¹Khốn cho tôi! Vì tôi
 Như những kẻ hái trái và những kẻ hái nho.
 Chẳng có một chùm nho để ăn,
 Hay một trái và chín đầu tiên mà hồn ta thèm-thưởng.
²Người tin-kính đã tiêu mất khỏi xứ,
 Và không có một *người* ngay-thẳng nào giữa người ta.
 Cả bọn chúng đều rình-rập để làm đổ máu:
 Mỗi đứa đều săn đứa khác bằng lưới.
³Về điều gian-ác, cả hai tay làm giỏi.
 Quan lớn đòi, phán quan cũng đòi của hối-lộ;
 Và một vĩ-nhân nói lên điều hồn mình ao-ước
 Chúng cùng nhau đan-dệt nó như thế.
⁴Kẻ giỏi nhất trong bọn giống như cây hồng đại,
 Kẻ ngay-thẳng nhất giống như hàng rào gai-gốc.
 Cái ngày khi người đặt người canh-giữ
 Thì hình-phạt của người sẽ đến.
 Rồi sự bối-rối của chúng *cũng* sẽ đến.
⁵Chớ trông-cậy vào một kẻ lân-cận;
 Chớ có lòng tin-cậy vào một đứa bạn.
 Từ á, một kẻ nói láo trên ngực của người
 Hãy giữ-gìn đôi môi của người.
⁶Vì con trai đả cha một cách khinh-bí,
 Con gái dấy lên chống lại mẹ của mình,
 Con dâu chống lại mẹ chồng mình;
 Kẻ thù của một người là người trong gia-hộ người đó.

Đức Chúa TRỜI là nguồn cứu-rỗi và sự sáng (7.7-7.20)

⁷Nhưng còn tôi, tôi sẽ chờ mong-đợi Đức GIA-VÊ;
 Tôi sẽ đợi Đức Chúa TRỜI của sự cứu-rỗi tôi.
 Đức Chúa TRỜI của tôi sẽ nghe tôi.
⁸Chớ vui-mừng trên tôi, hỡi kẻ thù của tôi.
 Dầu tôi ngã, tôi sẽ chỗi dậy;
 Dầu tôi ở trong bóng tối, Đức GIA-VÊ là ánh sáng cho tôi.

⁹Tôi sẽ chịu lấy sự phẫn-nộ của Đức GIA-VÊ
 Bởi vì tôi đã phạm tội với Ngài,
 Cho đến khi Ngài biện-hộ trường-hợp của tôi và thực-
 hành công-lý cho tôi.
 Ngài sẽ đem tôi ra ánh sáng,
 Và tôi sẽ thấy sự công-chính của Ngài.

¹⁰Lúc ấy, kẻ thù của tôi sẽ thấy,
 Và sự xấu-hổ sẽ bao phủ kẻ đã nói với tôi:
 "GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của người ở đâu?"
 Đôi mắt tôi sẽ nhìn nó;
 Vào lúc đó, nó sẽ bị đập xuống,
 Giống như bùn trong đường-phố.

¹¹*Sẽ có* ngày cho việc xây-đắp các vách-thành người.
 Vào ngày đó, biên-giới của người sẽ được mở rộng.
¹²*Sẽ có* ngày khi họ sẽ đến cùng người
 Từ A-si-ri và các thành-thị của Ê-díp-tô,
 Từ Ê-díp-tô ngay cả đến con Sông Cái,¹
 Tức là từ biển đến biển và núi đến núi.

¹³Và trái đất sẽ trở nên tan-hoang vì cư-dân của nó,
 Vì có kết-quả các việc làm của họ.

¹Sông O-pho-rát

Mi-chê 7.14-7.20

14 Xin chăn-dắt dân Chúa với cây trượng của Chúa,
 Bầy ấy là sở-hữu của Chúa
 Là bầy ở một mình trong rừng,
 Giữa cánh đồng sai trái.
 Xin để cho họ ăn trong Ba-san và Ga-la-át
 Như trong những ngày thuở xưa.
 15 "Như trong những ngày khi ngươi ra từ xứ Ê-díp-tô¹⁾,
 Ta sẽ tỏ cho ngươi các phép lạ."
 16 Các quốc-gia sẽ thấy và bị xấu-hổ
 Về tất cả sức mạnh của chúng.
 Chúng sẽ đặt tay trên miệng,
 Các lỗ tai của chúng sẽ điếc.
 17 Họ sẽ liếm bụi như một con rắn,
 Như loài bò sát của trái đất.
 Chúng sẽ đến từ thành-trị của chúng mà run-rẩy;
 Tới cùng GIA-VÊ Đức Chúa Trời chúng ta, chúng sẽ
 đến mà khiếp-sợ,
 Và chúng sẽ kinh-hãi trước mặt Chúa.
 18 Ai là một Đức Chúa Trời như Chúa, Đấng tha-thứ tội-lỗi
 Và bỏ qua hành-động phản-loạn của phần sót lại của dân
 Ngài?
 Ngài không giữ lại cơn giận của Ngài mãi mãi,
 Vì Ngài thích tình yêu-thương không đổi-thay.
 19 Ngài sẽ lại có lòng thương-xót trên chúng con;
 Ngài sẽ giẫm các điều độc-ác của chúng con dưới chân.
 Phải, Chúa sẽ ném tất cả tội-lỗi của chúng
 Vào các vực sâu của biển-cả.
 20 Chúa sẽ ban lễ thật cho Gia-cốp
 Và tình yêu-thương không đổi-thay cho Áp-ra-ham,
 Mà Chúa đã thề cùng tổ-tiên của chúng con
 Từ những ngày thuở xưa.

Micah 7.14-7.20

14 Shepherd Thy people with Thy scepter,
 The flock of Thy possession
 Which dwells by itself in the woodland,
 In the midst of a fruitful field.
 Let them feed in Bashan and Gilead
 As in the days of old.
 15 "As in the days when you came out from the land of
 Egypt,
 I will show you miracles."
 16 Nations will see and be ashamed
 Of all their might.
 They will put *their* hand on *their* mouth,
 Their ears will be deaf.
 17 They will lick the dust like a serpent,
 Like reptiles of the earth.
 They will come trembling out of their fortresses;
 To YHWH our God they will come in dread,
 And they will be afraid before Thee.
 18 Who is a God like Thee, who pardons iniquity
 And passes over the rebellious act of the remnant of His
 possession?
 He does not retain His anger forever,
 Because He delights in unchanging love.
 19 He will again have compassion on us;
 He will tread our iniquities under foot.
 Yes, Thou wilt cast all their sins
 Into the depths of the sea.
 20 Thou wilt give truth to Jacob
 And unchanging love to Ab-raw-hawm',
 Which Thou didst swear to our forefathers
 From the days of old.

¹⁾tức là Ai Cập